

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGHĨA ĐÀN
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: **24/2018/HNGĐ-ST**

Ngày: 26 -11- 2018

V/v: “*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHĨA ĐÀN –TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Phan Quang Sơn**

Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Phan Văn Hiền và ông Phan Thế Phương**

- Thư ký phiên tòa: **Bà Hoàng Thị Lan** – Thư ký TAND huyện Nghĩa Đàn – tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Đàn – tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: **Bà Đào Giang Lệ** – Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở TAND huyện Nghĩa Đàn – tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 149/2018/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 9 năm 2018 về “*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 12 tháng 10 năm 2018 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: **Chị Hoàng Thị Tr**, sinh năm 1978,

Địa chỉ: Xóm Tân Tr, xã Nghĩa Tr, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

- Bị đơn: **Anh Nguyễn Mạnh Th**, sinh năm 1975

Địa chỉ: Xóm Tân Tr, xã Nghĩa Tr, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 30/8/2018 và trong quá trình giải quyết, xét xử, nguyên đơn chị Hoàng Thị Tr trình bày: Chị Hoàng Thị Tr và anh Nguyễn Mạnh Th tự nguyện đăng ký kết hôn tại UBND xã Nghĩa Trung - huyện Nghĩa Đàn - tỉnh Nghệ An vào ngày 11 tháng 7 năm 2002. Quá trình chung sống, vợ chồng hạnh phúc được khoảng 02 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là vợ chồng bất đồng về quan điểm sống, cách sống. Anh Th không chăm lo làm ăn, thường xuyên uống rượu, bài bạc cầm cầm hết tài sản trong nhà, đánh đập chị T và xúc phạm bố mẹ chị Tr. Vì vậy, vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2011 đến

nay và không còn quan tâm, chăm sóc đến nhau nữa. Hiện nay, chị Tr xét thấy không còn tình cảm với anh Th nữa nên yêu cầu được ly hôn với anh Th.

Về con cái: Quá trình chung sống, chị Tri và anh Th có 02 con chung là cháu Nguyễn Đình H, sinh ngày 22/7/2002 và cháu Nguyễn Đình C, sinh ngày 09/9/2004. Nếu Tòa án xử cho ly hôn thì chị T xin được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Đình C, còn cháu Nguyễn Đình H sẽ do anh Thg trực tiếp nuôi dưỡng. Không ai phải chu cấp cho ai trong việc cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản: Chị Tr không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Nguyễn Mạnh C mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần để giải quyết vụ án nhưng đều vắng mặt không có lý do.

Có mặt tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán đã làm đúng và đầy đủ các trình tự, thủ tục theo quy định. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa đã làm đúng các bước theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Đối với nguyên đơn đã chấp hành đúng quy định pháp luật, bị đơn quá trình giải quyết vụ án đều nhận các giấy tờ, quyết định tổng đạt của Tòa án nhưng vắng mặt tại các buổi làm việc của Tòa án. Về nội dung vụ án: Đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của chị Tri là cho chị Tr được ly hôn với anh Th. Giao cho chị Tr được trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con chung là cháu Nguyễn Đình C. Giao cho anh Th được trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con chung là cháu Nguyễn Đình H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Đàn có thẩm quyền giải quyết yêu cầu của chị Tr.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa chị Hoàng Thị Tr và anh Nguyễn Mạnh Th là hợp pháp. Sau khi kết hôn, chị Tr và anh Th chung sống với nhau được một thời gian thì xảy ra mâu thuẫn, vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2011 đến nay. Nay, chị Tr không còn tình cảm gì với anh Th, vợ chồng từ lâu đã không còn quan tâm, chăm sóc nhau trong cuộc sống. Bị đơn là anh Nguyễn Mạnh Th mặc dù đã được Tòa án nhiều lần tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, giấy triệu tập, quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa nhưng anh Thường không đến Tòa án làm việc. Điều này thể hiện việc anh Thường không có thiện chí hàn gắn hạnh phúc gia đình với chị Tr. Như vậy, tình trạng hôn nhân giữa chị Tri và anh Thg là trầm trọng, mục đích của hôn nhân không đạt được. Do vậy cần căn cứ vào Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, chấp thuận yêu cầu của chị Tr là cho chị Tri được ly hôn với anh Th.

[3] Về quan hệ con cái: Vợ chồng có 02 con chung là cháu Nguyễn Đình H, sinh ngày 22/7/2002 và cháu Nguyễn Đình C, sinh ngày 09/9/2004. Nay ly hôn chị Tr có nguyện vọng xin được nuôi 02 cháu Nguyễn Đình C và cháu

Nguyễn Đình H. Xét thấy nguyện vọng nuôi con của chị Tr là chính đáng nhưng xét theo nguyện vọng của các con. Cháu H có nguyện vọng ở với anh Th còn cháu C có nguyện vọng ở với chị Tr. Do vậy cần giao cháu H cho anh Th trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu Cường cho chị Tr được trực tiếp nuôi dưỡng và tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh Th và chị Tr vì anh Th và chị Tr không ai có yêu cầu.

[4] Về quan hệ tài sản: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Chị Tr phải chịu án phí ly hôn theo quy định tại khoản 4 điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các điều 28; 147; 266; 271; 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 51; Điều 56; Điều 58; 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Xử:

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Hoàng Thị Tr và anh Nguyễn Mạnh Th.

2. Về nuôi con chung:

- Giao con chung là cháu Nguyễn Đình H, sinh ngày 22/7/2002 cho anh Nguyễn Mạnh Thg trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng. Giao con chung là cháu Nguyễn Đình Cường, sinh ngày 09/9/2004 cho chị Hoàng Thị Tr trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng.

- Tạm hoãn việc đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho chị Hoàng Thị Tr và anh Nguyễn Mạnh Thg do anh Nguyễn Mạnh Th và chị Hoàng Thị Tr không yêu cầu.

- Anh Nguyễn Mạnh Th và chị Hoàng Thị Tr có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng.

3. Về chia tài sản: Các đương sự không có yêu cầu nên Tòa án không xem xét.

4. Về án phí: Chị Hoàng Thị Tr phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), theo biên lai thu số 0001185 ngày 30 tháng 8 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nghĩa Đàn. Chị Hoàng Thị Tr đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

Báo cho chị Hoàng Thị Tr biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười

lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Anh Nguyễn Mạnh Th có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện, tỉnh;
- Chi cục THADS huyện;
- TAND tỉnh;
- UBND xã Nghĩa Trung;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Quang Sơn